

BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN
Năm 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của trường (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Trụ sở: Có 01 trụ sở; địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại: 02203.897.200

- Fax: 02203.897.207

- Email: thpt-chuyennguyentrai@haiphong.edu.vn

- Website: <https://thptchuyennguyentrai.haiphong.edu.vn>

3. Loại hình của trường, cơ quan quản lý trực tiếp

- Loại hình trường: Trường THPT chuyên

- Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường.

- Sứ mệnh: Phát hiện, bồi dưỡng và đào tạo học sinh năng khiếu trở thành những công dân ưu tú, có trình độ chuyên môn sâu và năng lực hội nhập quốc tế. Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục tiên tiến, kế thừa tinh hoa truyền thống hiếu học dân tộc đồng thời tiếp thu giá trị toàn cầu, trang bị cho học sinh hệ thống tri thức hiện đại, kỹ năng toàn diện và phẩm chất lãnh đạo. Thông qua đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, nhà trường khẳng định vị thế là trung tâm đào tạo nhân tài hàng đầu, góp phần quan trọng vào công cuộc đổi mới giáo dục và phát triển đất nước bền vững

- Tầm nhìn: Là trường học thông minh, có chất lượng giáo dục cao, có cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, có môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc để mỗi giáo viên và học sinh phát huy tối đa năng khiếu và tính sáng tạo của mình, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Nhà trường

không chỉ là nơi ươm mầm tài năng mà còn đóng vai trò trung tâm đổi mới giáo dục, lan tỏa tri thức và giá trị nhân văn, góp phần phát triển nền giáo dục Hải Phòng và Việt Nam

- Mục tiêu:

+ Trở thành Trung tâm đào tạo nhân tài hàng đầu cả nước, ngang tầm các trường chuyên uy tín trong khu vực Đông Nam Á.

+ Có mô hình giáo dục xuất sắc, kết hợp hài hòa giữa bản sắc dân tộc và chuẩn mực quốc tế, tiên phong trong đổi mới sáng tạo.

+ Nơi ươm mầm thế hệ trẻ có trí tuệ, bản lĩnh và trách nhiệm, sẵn sàng dẫn dắt sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên số.

+ Trở thành đơn vị dẫn đầu trong đào tạo giáo viên chuyên và chia sẻ kinh nghiệm giáo dục với các trường trong tỉnh.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của trường.

- Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng được thành lập ngày 28/12/1984 theo Quyết định số 327-QĐ/UB của UBND tỉnh Hải Hưng, trên cơ sở kế thừa mô hình lớp Toán đặc biệt thành lập từ năm 1964. Trường có tiền thân là Trường phổ thông Năng khiếu tỉnh Hải Hưng (1984), sau đó lần lượt được đổi tên thành Trường Năng khiếu Hải Dương (1997), Trường THPT Nguyễn Trãi (8/1997) và mang tên Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi từ tháng 6/2010 đến nay.

- Những năm đầu thành lập, trường hoạt động trong điều kiện cơ sở vật chất còn hạn chế, đặt tại khuôn viên Trường THPT Hồng Quang cũ. Năm 1994, trường được chuyển về địa điểm tại số 4 đường Thanh Niên, thành phố Hải Dương, năm 2007, trường được chuyển về địa điểm mới tại đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương. Từ năm học 1997 - 1998 đến nay, trường phát triển mạnh mẽ về quy mô, chất lượng giáo dục và bồi dưỡng học sinh giỏi, trở thành một trong những đơn vị giáo dục tiêu biểu của tỉnh và của cả nước.

- Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2009; được kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019 - 2030. Từ khi thành lập trường đến nay, nhà trường luôn được công nhận là Tập thể Lao động xuất sắc, được UBND tỉnh, Bộ GDĐT, Thủ tướng Chính phủ tặng nhiều Bằng khen và Cờ thi đua, được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba năm 1994, hạng Nhì năm 2009, hạng Nhất năm 2015.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ

- Họ và tên: Lê Văn Lục
- Chức vụ đảng: Bí thư Đảng ủy
- Chức vụ chính quyền: Hiệu trưởng
- Địa chỉ, nơi làm việc: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.
- Số điện thoại: 0985.650.367
- Email: levanluc@haiphong.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Trường được thành lập theo Quyết định số 327/QĐ/UB của UBND Tỉnh Hải Hưng.

7.2. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng: Lê Văn Lục, được bổ nhiệm theo Quyết định số 1428/QĐ-SGDĐT ngày 20/11/2024 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Hải Dương về việc luân chuyển và bổ nhiệm viên chức quản lý.

- Các phó Hiệu trưởng:

+ Nguyễn Thị Hồng Thanh, được bổ nhiệm theo Quyết định số 278/QĐ-SGDĐT-TCCB ngày 27/4/2012, bổ nhiệm lại lần 1 theo Quyết định số 334/QĐ-SGDĐT ngày 20/4/2017, bổ nhiệm lại lần 2 theo Quyết định số 310/QĐ-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương.

+ Mạc Đăng Nghị, được bổ nhiệm theo Quyết định số 984/QĐ-SGDĐT-TCCB ngày 27/12/2012, bổ nhiệm lại lần 1 theo Quyết định số 1582/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2017, bổ nhiệm lại lần 2 theo Quyết định số 1495/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương.

+ Bùi Hữu Hải, được bổ nhiệm theo Quyết định số 1199/QĐ-SGDĐT ngày 23/9/2015, bổ nhiệm lại lần 1 theo Quyết định số 1306/QĐ-SGDĐT ngày 30/9/2020, bổ nhiệm lại lần 2 theo Quyết định số 7172/QĐ-SGDĐT ngày 29/9/2025 của Sở Giám đốc Sở GDĐT thành phố Hải Phòng.

7.3. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của trường;

a) Quyết định số 260/QĐ-CNT ngày 14/08/2025 của Hiệu trưởng trường THPT chuyên Nguyễn Trãi về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Nguyễn Trãi.

b) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

- Trường chuyên dành cho học sinh đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập nhằm phát triển năng khiếu về một số môn học trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

- Trường chuyên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của trường trung học theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và có thêm các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

+ Tổ chức và thực hiện kế hoạch dạy học chương trình giáo dục nâng cao do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định;

+ Nghiên cứu vận dụng phù hợp, hiệu quả chương trình giáo dục và các phương pháp quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá tiên tiến; thúc đẩy triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học trong giáo dục phổ thông;

+ Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu; giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu khoa học; sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp, dạy học và nghiên cứu khoa học;

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên;

+ Phát triển hoạt động hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài để nâng cao chất lượng giáo dục;

+ Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định của pháp luật để đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của trường chuyên;

+ Tổ chức và quản lý các hoạt động nội trú của học sinh;

+ Xây dựng, quản lý và sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc quản lý, giáo dục và đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhà trường;

+ Tổ chức theo dõi quá trình học tập và làm việc của cựu học sinh;

+ Trong mỗi năm học, chủ trì tổ chức ít nhất 01 (một) hội thảo chuyên đề về tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường với sự tham gia của các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông khác nhằm chia sẻ những giải pháp và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của trường chuyên theo quy

7.4. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo trường:

a) Hiệu trưởng:

- Họ và tên: Lê Văn Lục
 - Chức vụ đảng: Bí thư Đảng ủy
 - Chức vụ chính quyền: Hiệu trưởng
 - Địa chỉ, nơi làm việc: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

- Số điện thoại: 0985.650.367

- Email: levanluc@haiphong.edu.vn

b) Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Chức vụ chính quyền: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn
 - Địa chỉ, nơi làm việc: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

- Số điện thoại: 02203 897 209

- Email: hongthanhstu@gmail.com

c) Phó Hiệu trưởng: Mạc Đăng Nghị

- Chức vụ đảng: Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ 1
 - Chức vụ chính quyền: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn
 - Địa chỉ, nơi làm việc: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

- Số điện thoại: 02203 897 208

- Email: nghinhthd@gmail.com

d) Phó Hiệu trưởng: Bùi Hữu Hải

- Chức vụ đảng: Phó Bí thư Đảng ủy
 - Chức vụ chính quyền: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất
 - Địa chỉ, nơi làm việc: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng.

- Số điện thoại: 02203 897 207

- Email: buihaint@gmail.com

8. Các văn bản khác của trường:

- Quy chế dân chủ ở cơ sở: Được ban hành hằng năm sau Hội nghị viên chức, người lao động;

- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính;

- Quy chế nâng lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Quy tắc ứng xử của giáo viên và học sinh trong nhà trường;
- Kế hoạch giáo dục hằng năm, kế hoạch công tác tháng, công tác tuần;
- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

Thực hiện theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 (từ ngày 01/01/2026 được thay thế bằng Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND TP. Hải Phòng) và Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND TP. Hải Phòng.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp 2025-2026			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	121	3	71	41	1		5	47	60	4	106			
I	Giáo viên, trong đó số giáo viên dạy môn:	105	3	67	35				44	57	3	102			
1	Toán	13	1	9	3				8	5		13			
2	Vật lý	9		6	3				2	7		9			
3	Hóa học	9		7	2				4	5		9			
4	Sinh học	6		5	1				1	4		6			
5	Công nghệ	3		2	1				2	2		3			
6	Tin học	7		7	0				4	2	1	7			
7	Ngữ văn	13		10	3				3	8	2	13			
8	Lịch sử	7	1	5	1				2	5		7			
9	GDKTPL	3		1	2				2	1		3			
10	Địa lý	8		6	2				1	7		8			

11	GDTC-GDQP&AN	7		2	5				3	4		6			
12	Tiếng Anh	13		5	8				8	5		11			
13	Tiếng Nga	3	1	1	1				2	1		3			
14	Tiếng Pháp	4		1	3				3	1		4			
II	Cán bộ quản lý	4		4					0	3	1	4			
1	Hiệu trưởng	1		1						1		1			
2	Phó hiệu trưởng	3		3					0	2	1	3			
III	Nhân viên	12			6	1		5							
1	Nhân viên văn thư	1			1										
2	Nhân viên kế toán	1			1				1						
3	Thủ quỹ + Thiết bị	1			1										
4	Nhân viên y tế	1				1									
5	Nhân viên thư viện	2			2				2						
6	Bảo vệ	4						4							
7	Lái xe	1						1							
8	Giáo vụ	1			1										

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: $106/106 = 100\%$.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: $109/109=100\%$.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Diện tích xây dựng trường $31.955m^2$ (địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng) đã xây dựng 05 tòa nhà (gồm nhà

lớp học 20 phòng, nhà lớp học 16 phòng, nhà học bộ môn và thư viện, nhà hiệu bộ và nhà đa năng).

- Diện tích xây dựng ký túc xá học sinh 1613,3m² (tại đường Bà Triệu, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng) đã xây dựng 02 tòa nhà 5 tầng, 44 phòng ở đáp ứng nhu cầu ở và sinh hoạt của 350 học sinh.

- Phòng học: 36 phòng (trung bình 01 lớp/ 01 phòng học) với diện tích 54 m²/phòng học (trung bình 1,68m²/học sinh). Các phòng học được xây dựng kiên cố.

2. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Khối phòng hành chính quản trị: 01 toàn nhà 4 tầng là nơi làm việc của lãnh đạo, văn phòng nhà trường, phòng các tổ bộ môn, phòng truyền thống, phòng họp HDGD.

- Khối phòng học tập gồm 02 toàn nhà 4 tầng, 36 phòng học, các phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh mỗi tầng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập:

- + 01 tòa nhà 4 tầng gồm 12 phòng học bộ môn, các phòng chuẩn bị và thư viện.

- + Nhà Đa năng (diện tích xây dựng hơn 2000m²): tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần và học tập các môn GDTC, GDQP&AN và các hoạt động thể thao của giáo viên và học sinh.

- + Khuôn viên trường rộng có các khu sân chơi thể thao ngoài trời: bóng rổ, bóng chuyền, bóng đá, ... phục vụ các hoạt động thể thao của học sinh ngoài giờ học.

- + Hạ tầng kỹ thuật, khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt đáp ứng yêu cầu dạy học trong nhà trường.

3. Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Các phòng học đều có máy chiếu, máy tính, loa, điều hòa nhiệt độ phục vụ việc dạy học.

- Dụng cụ, hóa chất cho các thiết bị thực hành đủ đáp ứng yêu cầu các bài dạy thực hành của các thầy cô giáo. Các dụng cụ tranh ảnh, video được thực hiện bằng máy chiếu và loa tại lớp học.

4. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đầu năm học, trên cơ sở lựa chọn môn học, lựa chọn sách giáo khoa của giáo viên và học sinh nhà trường. Ban Đại diện CMHS từng lớp đã ký hợp đồng với các công ty thiết bị giáo dục cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của nhà trường.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Nhà trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2020. Tháng 5/2025 trường tiếp tục được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Sau khi được công nhận, Lãnh đạo nhà trường đã xây dựng các kế hoạch cải tiến chất lượng từng nội dung trong các năm học.

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng:

- Năm học 2025-2026:

+ Ý thức tập thể của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt. Số học sinh vi phạm nề nếp giảm nhiều so với năm học trước.

+ Tăng cường cơ sở vật chất nhà trường: Bổ sung thiết bị cho các phòng bộ môn, phòng thực hành; thư viện, phòng họp trực tuyến, phòng họp HĐGD, ...

+ Xây lại tường bao quanh trường;

+ Tổng sửa chữa nhà đa năng;

+ Thay cửa nhà B, C;

+ Mua sắm trang thiết bị dạy học; mua đài, máy vi tính và hóa chất phục vụ kỳ thi HQG quốc gia;

+ Trồng cây xanh, hoa tươi tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của trường qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

a) Kế hoạch tuyển sinh của trường:

- Nhà trường tuyển sinh những học sinh có học lực khá và giỏi trong tất cả các phường, xã trong toàn thành phố.

- Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền trước kì thi tuyển sinh, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các em học sinh ở xa có điều kiện học tập tốt, nhằm thu hút nhân tài từ các xã dự thi vào trường; công tác quản sinh được chú

trọng; tìm kiếm các nguồn học bổng cho học sinh nghèo, vượt khó học giỏi, miễn các khoản thu cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức thành công Hội thảo “Kết nối THCS - THPT chuyên trong phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu” với sự tham dự của đại diện Sở GDĐT, Hiệu trưởng các trường THCS trọng điểm trong thành phố.

- Tham mưu với Sở GDĐT mở thêm lớp chuyên môn Tiếng Trung từ năm học 2026-2027.

- Chỉ tiêu: 35 HS/lớp chuyên (Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung), riêng Toán có 2 lớp chuyên.

- Phương thức tuyển sinh: Thí sinh phải làm bốn bài thi sau:

- + Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (*cùng đề và thời gian như thi vào trường THPT công lập*).

- + Bài thi môn chuyên (*theo đăng ký dự thi của thí sinh*), thí sinh được đăng ký tối đa 02 bài thi môn chuyên, không cùng buổi thi.

- + Các lớp chuyên Tiếng Anh, chuyên Tiếng Pháp, chuyên Tiếng Nga, Tiếng Trung tuyển sinh bằng bài thi môn chuyên Tiếng Anh.

- + Lớp chuyên Tin học tuyển sinh 25% chỉ tiêu bằng bài thi môn chuyên Toán, 75% chỉ tiêu bằng bài thi môn Tin học.

- + Hệ số điểm bài thi: Bài thi môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh hệ số 1, bài thi môn chuyên hệ số 3.

- Hình thức bài thi:

- + Môn Ngữ văn: Hình thức tự luận, thời gian làm bài: 120 phút. Môn Toán, Tiếng Anh: Hình thức trắc nghiệm.

- + Môn chuyên: Bài thi môn Tiếng Anh kết hợp tự luận và trắc nghiệm; bài thi môn Tin học lập trình trên máy tính, các bài còn lại thi tự luận. Thời gian 150 phút/bài thi.

- Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan: theo kế hoạch tuyển sinh của Sở GDĐT.

b) Kế hoạch giáo dục của trường

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm trên cơ sở định hướng chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và đặc thù của trường chuyên, bảo đảm thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ: phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu và giáo dục toàn diện theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được triển khai bài bản, đúng kế hoạch: tổ chức khai mạc ôn tập đội tuyển quốc gia; xây dựng lịch giảng dạy chi tiết cho từng đội tuyển; thời gian ôn tập kéo dài 90 ngày; thường xuyên kiểm tra, giám sát và mời chuyên gia, giao lưu với các trường bạn. Việc chi trả kinh phí được thực hiện đúng quy định của HĐND thành phố. Công tác thi đua, khen thưởng cũng được thực hiện kịp thời đối với học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi KHKT, năng khiếu, thể thao, ...

- Về giáo dục đại trà, nhà trường tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất học sinh, tăng cường thực hành, trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong dạy học. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện nghiêm túc, theo đúng Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, kết hợp đánh giá quá trình và đánh giá cuối kỳ, giữa nhà trường - gia đình - xã hội, đáp ứng yêu cầu các kỳ thi tốt nghiệp và tuyển sinh đại học.

- Nhà trường chỉ đạo 100% giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy đầy đủ, được tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và lãnh đạo kiểm tra định kỳ. Việc phân công chuyên môn được thực hiện dân chủ, khoa học, ưu tiên môn chuyên và khối 12. Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt đều đặn, tích cực đổi mới phương pháp, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực.

- Trường tham gia Hội các trường chuyên vùng Duyên hải và Đồng bằng Bắc Bộ, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, dự thi học sinh giỏi khu vực và các hội thảo học thuật với 11 môn chuyên.

- Bên cạnh đó, nhà trường đẩy mạnh giáo dục toàn diện qua hoạt động CLB, nghiên cứu khoa học, kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, giáo dục giá trị sống, pháp luật, an toàn trường học, văn hóa học đường, giúp học sinh phát triển hài hòa trí tuệ - thể chất - tinh thần. Cán bộ quản lý và giáo viên được tập huấn đầy đủ các nội dung liên quan đến chương trình GDPT 2018.

- Toàn trường thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy học, các quy định nội bộ, chú trọng phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, hướng tới mục tiêu xây dựng nhà trường vững mạnh toàn diện, đào tạo thế hệ học sinh giỏi chuyên môn, vững kỹ năng, có đạo đức và bản lĩnh hội nhập

c) Quy chế phối hợp giữa trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh

- Nhà trường duy trì phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh thông qua các cuộc họp định kỳ hằng năm: đầu năm học (triển khai kế hoạch giáo dục, tiếp thu góp ý), cuối học kỳ I (báo cáo kết quả học tập, rèn luyện và phương hướng kỳ II) và cuối năm học (tổng kết, lấy ý kiến phản hồi, bàn kế hoạch hè và các hoạt động ngoại khóa).

- Giáo viên chủ nhiệm chủ động sử dụng công nghệ thông tin trong trao đổi với phụ huynh như nhóm Zalo, Facebook lớp để đảm bảo cập nhật liên tục tình hình học tập, nề nếp, sức khỏe của học sinh. Nhà trường sử dụng sổ liên lạc điện tử để thông tin kết quả học tập và rèn luyện, giúp gia đình phối hợp hiệu quả với nhà trường trong công tác giáo dục. Thực hiện điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt đối với 100% giáo viên và học sinh.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở trường

- Nhằm tạo môi trường học tập năng động, toàn diện, nhà trường tổ chức 24 câu lạc bộ phù hợp với sở thích, năng khiếu và định hướng phát triển năng lực học sinh, cụ thể:

+ Nhóm CLB năng khiếu (03 CLB): CLB Âm nhạc DIVA; CLB Mỹ thuật NTART; CLB Điện ảnh UTS.

+ Nhóm CLB kỹ năng, hoạt động xã hội (08 CLB): CLB Truyền thông NMC; CLB Sự kiện NEO; CLB Tình nguyện NVG; CLB Tranh biện DIFFERO; CLB Khởi nghiệp NEC; CLB Hội nghị Mô phỏng Liên hợp quốc HDMUN; CLB Tâm lý; CLB Nhiếp ảnh.

+ Nhóm CLB học thuật, văn hóa và ngôn ngữ (06 CLB): CLB Tiếng Anh EC; CLB STEM SCNT; CLB Văn hóa và Ngôn ngữ Hàn Quốc KCL; CLB Ký ức Lịch sử và Văn hóa HCO; CLB Olympia; CLB Sách.

+ Nhóm CLB thể thao (07 CLB): CLB Bóng đá; CLB Bóng rổ; CLB Cầu lông; CLB Bóng chuyền; CLB Vật tay; CLB Cờ vua; CLB Pickleball.

+ Đội Thanh niên xung kích trường THPT chuyên Nguyễn Trãi.

- Sau các buổi học chính khóa, học sinh được khuyến khích tham gia CLB, thể dục thể thao nhằm rèn luyện thể chất, thư giãn tinh thần. Nhân các dịp lễ lớn như 20/11, 26/3..., nhà trường tổ chức hội diễn văn nghệ, tạo sân chơi lành mạnh, giúp học sinh phát triển kỹ năng mềm và tinh thần tập thể.

đ) Thực đơn hằng ngày của học sinh nội trú được thay đổi theo từng tuần, từng ngày.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2025-2026:

2.1. Kết quả tuyển sinh:

- Số học sinh tuyển mới: 378
- Số lớp học: Toàn trường có 36 lớp, chia làm 3 khối, mỗi khối có 12 lớp với 11 lớp chuyên (Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp) và 1 lớp công lập không chuyên (A1). Riêng khối 10, 11 có 02 lớp chuyên Toán, không có lớp không chuyên.
- Số học sinh: Toàn trường có 1150 học sinh: Khối 10: 378 học sinh; Khối 11: 378 học sinh; Khối 12: 394 học sinh.
- Số học sinh bình quân/lớp theo từng khối:
Khối 10: 32 học sinh/lớp; Khối 11: 32 học sinh/lớp; Khối 12: 32 học sinh/lớp
- Số lượng học sinh học 02 buổi/ngày: 0
- Số lượng học sinh nam/học sinh nữ: Số học sinh nam: 559/1150; số học sinh nữ: 591/1150.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số: 3
- Học sinh khuyết tật: 0
- Số lượng học sinh chuyển trường: 10
- Tiếp nhận học sinh học tại trường: 0

2.2. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp:

- Toàn trường có 1150/1150 học sinh xếp loại rèn luyện Tốt; 1148/1150 học sinh xếp loại học tập Tốt; 2/1150 học sinh xếp loại học tập Khá.
- Danh hiệu: Toàn trường có 762/1150 học sinh đạt danh hiệu Học sinh xuất sắc (66.26%); 386/1150 học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi (33.57%); có 2 học sinh không đạt danh hiệu.
- Lên lớp: 394/394 học sinh lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT; 100% học sinh lớp 10, 11 được lên lớp.

2.3. Kết quả thi tốt nghiệp, Đại học:

Chưa có kết quả

2.4. Kết quả các kỳ thi, cuộc thi khác:

2.4.1. Về kết quả thi học sinh giỏi:

- ***Giải Quốc gia các môn văn hóa:*** Có 98/112 học sinh dự thi đoạt giải (tỉ lệ 87,5%), trong đó có 5 giải Nhất, 32 giải Nhì, 34 giải Ba và 27 giải khuyến khích. Có 5 học sinh được gọi vào vòng 2 (2 em đội Toán, 1 em đội Hóa học, 2 em đội Sinh học).

- ***Giải thành phố bằng chuyên:*** Có 251/275 học sinh đạt giải với 16 giải Nhất, 108 giải Nhì, 96 giải Ba, 31 giải Khuyến khích.

- ***Giải thành phố bằng không chuyên:*** Có 38/45 (84,4%) học sinh đạt giải với 4 giải Nhất, 9 giải Nhì, 15 giải Ba, 10 giải Khuyến khích.

- ***Giải thành phố môn Toán, KHTN bằng Tiếng Anh:*** Có 46/51 (90,2%) học sinh đạt giải với 1 giải Nhất, 13 giải Nhì, 24 giải Ba, 8 giải Khuyến khích.

- ***Kết quả cuộc thi KHKT các cấp:*** Có 01 đề tài đạt giải Nhất cấp thành phố, giải Ba cấp quốc gia do đ/c Đỗ Văn Hách hướng dẫn (02 học sinh dự thi: Trần Lê Thu Hà, Nguyễn Quang Minh lớp 12 Tin)

- ***Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam lần thứ 18 (2025-2026):*** Cô giáo Nguyễn Thu Quyên dự thi với giải pháp "Kiến tạo không gian học tập Lịch sử tương tác đa chiều: Tích hợp công nghệ VR, AR và trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học môn Lịch sử cấp THPT", đạt giải Nhì cấp tỉnh (Hải Dương cũ) và đạt giải Nhì cấp quốc gia.

- ***Kết quả Kỳ thi Olympic Hóa học Châu Á (AChO) tổ chức tại Bali, Indonesia:*** Em Phùng Vũ Thế Lâm, lớp 11 Hóa do cô Nguyễn Thị Mai Phương, thầy Lương Hải Anh bồi dưỡng đã xuất sắc giành Huy chương Vàng.

- ***Kết quả kỳ thi Olympic Trí tuệ nhân tạo năm 2026:*** Có 02 học sinh lọt qua vòng sơ loại và tham dự vòng thi cấp quốc gia: Cao Kiến Bình (11Anh), Nguyễn Tuấn Dũng (12 Toán) do cô Phan Thị Huệ bồi dưỡng.

- ***Kỳ thi Olympic Tiếng Nga toàn quốc do Trung tâm Văn hóa Nga tổ chức:*** Đạt 03 giải Nhất (Bùi Đức Anh, Lâm Bảo Anh và Nguyễn Minh Phúc lớp 12 Nga)

- ***Kỳ thi Olympic Đại học Quốc gia Hà Nội:*** Đạt 78/107 giải với 13 giải Nhất, 28 giải Nhì, 24 giải Ba và 14 giải khuyến khích.

- ***Kỳ thi HSG Hội các trường THPT chuyên khu vực Duyên hải và Đồng bằng Bắc Bộ:*** Đạt 64/66 giải với 19 giải Nhất, 18 giải Nhì, 16 giải Ba, 11 giải Khuyến khích.

- ***Kỳ thi Olympic Hóa học do Hội Hóa học Việt Nam tổ chức:*** Tổng số đạt 63 giải (20 Vàng; 13 Bạc; 15 Đồng; 15 Khuyến khích), trong đó lớp 10 Hóa (đ/c Quảng, Phương B phụ trách) có 32/32 học sinh đạt giải với 16 Vàng, 8 Bạc, 4

Đồng, 4 Khuyến khích; lớp 11 Hóa (do đ/c Phương A phụ trách) có 29 giải với 4 Vàng, 5 Bạc, 10 Đồng, 10 Khuyến khích; lớp 11 Toán có 1 Khuyến khích; khối 12 có 01 Đồng.

- **Kỳ thi Olympic Toán Học sinh sinh viên toàn quốc do Hội Toán học Việt Nam tổ chức:** đạt 7/10 giải, gồm 2 Huy chương Bạc và 5 Huy chương Đồng.

- **Kỳ thi Olympic Tin học Miền Trung Tây Nguyên:** đạt 5/7 giải, gồm 1 Huy chương Bạc, 1 Huy chương Đồng và 3 giải Khuyến khích.

- **Kỳ thi IOE cấp quốc gia:** đạt 52 giải, trong đó có 12 Huy chương Vàng (11 Anh: 6; 10 Anh: 5; 10 Tin: 1); 17 Huy chương Bạc (11 Anh: 9; 10 Anh: 8); 13 Huy chương Đồng (11 Anh: 7; 10 Anh: 5; 10 Pháp: 1) và 10 giải Khuyến khích (11 Anh: 5; 10 Anh: 5). Đặc biệt, em Nguyễn Phương Anh (lớp 11 Anh) xuất sắc lọt vào top 2 học sinh có điểm cao nhất toàn quốc.

- **Cuộc thi nhóm nhạc/ban nhạc cấp thành phố:** Đạt giải Ba cuộc thi nhóm nhạc/ban nhạc khối THCS, THPT cấp thành phố.

- **Cuộc thi cầu lông cấp thành phố:** Đạt giải Ba đôi nam và giải Ba toàn đoàn giải cầu lông cấp THPT.

- **Cuộc thi Thanh niên Hải Phòng với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh - Hành động vì thành phố đáng sống năm 2026 do Thành đoàn và Sở KH-CN tổ chức:** Đạt 1 giải Nhất, 1 giải Ba.

- **Hội thi Tin học trẻ thành phố Hải Phòng năm học 2025 - 2026:** Kết quả 2 bảng:

+ Bảng C (học sinh THPT): 13 giải, trong đó có 01 Giải Nhất, 03 Giải Nhì, 09 Giải Ba.

+ Bảng D3 (lập trình sáng tạo theo đội): 03 giải, trong đó có 01 Giải Nhất, 01 Giải Nhì, 01 Giải Ba.

3. Trường thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp: Không

4. Kết quả thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân năm học 2025-2026

Chưa có kết quả

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH (NĂM 2025)

1. Tình hình hoạt động các khoản thu, chi tài chính:

a) Các khoản thu bao gồm: ngân sách nhà nước, học phí, thu quỹ vệ sinh và quỹ xe đạp:

- Nguồn ngân sách: 61.742.713.370 đồng

- Nguồn học phí: 702.075.000 đồng
- Quỹ xe đạp: 119.710.000 đồng
- Quỹ vệ sinh: 306.000.000 đồng

Tổng kinh phí năm 2025: 62.870.498.370 đồng

b) Các khoản chi gồm: chi tiền lương, các khoản đóng góp theo quy định và các khoản thanh toán cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; chi phúc lợi nhân các ngày lễ, tết; chi mời giảng viên, chuyên gia; chi cho công tác giảng dạy, bồi dưỡng và ôn thi HSG quốc gia, quốc tế; chi tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10, kỳ thi tốt nghiệp THPT, chi ôn thi HSG thành phố (Bảng A, Bảng B); chi các hoạt động giáo dục, sinh hoạt tập thể; chi học bổng, sinh hoạt phí cho học sinh; chi mua sắm trang thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy học; chi duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất; cùng các khoản chi thường xuyên khác phục vụ hoạt động của nhà trường như điện, nước, xăng xe, thuê xe, công tác phí, văn phòng phẩm, thuế giá trị gia tăng (VAT) và các chi phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Các khoản thu bao gồm: học phí, quỹ vệ sinh, quỹ trông xe đạp áp dụng cho năm học 2025 - 2026 với mức thu:

- * Học phí:
 - Học sinh thuộc diện thành thị mức thu: 135.000 đ/tháng
 - Học sinh diện nông thôn mức thu: 105.000 đ/tháng
- * Quỹ vệ sinh mức thu: 20.000 đ/tháng với tiêu chí thu đủ bù chi.
- * Quỹ xe đạp thực hiện nguyên tắc thu đủ bù chi.
 - Mức 10.000 đ/tháng đối với xe đạp, xe máy điện
 - Mức thu 20.000 đ/tháng đối với xe máy
- * Thu tiền sỏ liên lạc điện tử mức thu: 10.000 đ/tháng

3. Nhà trường thực hiện đúng, đủ chế độ miễn giảm, hỗ trợ chi phí cho học sinh kịp thời và thực hiện theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập.

4. Số dư các quỹ đến thời điểm ngày 31/12/2025 tại ngân hàng và kho bạc:

- Nguồn ngân sách: 0 đồng
- Nguồn học phí: 0 đồng
- Quỹ xe đạp: 0 đồng
- Quỹ vệ sinh: 0 đồng

5. Nội dung công khai tài chính

Việc công khai tài chính của nhà trường được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, căn cứ các văn bản sau:

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, đã được sửa đổi, bổ sung một phần bởi Thông tư số 97/2024/TT-BTC;
- Quyết định số 1626/QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác Đảng

- Đảng ủy Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi duy trì nền nếp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường; xây dựng và thực hiện nghiêm các chuẩn mực đạo đức, lối sống, văn hóa công sở phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tổ chức quán triệt, học tập đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành ủy và cấp ủy cấp trên; triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, giáo viên và học sinh.

- Đảng bộ không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; không có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". 100% đảng viên xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Đảng bộ kết nạp 29 đảng viên mới (gồm 03 giáo viên và 26 học sinh). Năm 2025, Đảng bộ được Đảng ủy phường Lê Thanh Nghị xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

2. Công tác Đoàn Thanh niên

Đoàn Thanh niên Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường và sự hướng dẫn của Đoàn cấp trên. Các hoạt động Đoàn được tổ chức đa dạng, sáng tạo, thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia, góp phần giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và phát triển toàn diện học sinh. Nhiều hoạt động được duy trì thường niên và tạo dấu ấn như: Cuộc thi "Đường lên đỉnh Olympia"

(năm thứ 7 liên tiếp), chương trình "Chào tân học sinh", Gala "Chào xuân mới", các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông phối hợp với Công an thành phố Hải Phòng và nhiều hoạt động tình nguyện, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao khác. Các hoạt động của Đoàn trường được Thành đoàn Hải Phòng và Đoàn phường Lê Thanh Nghị ghi nhận, đánh giá cao.

KẾT LUẬN

Trên đây là Báo cáo công khai thường niên năm 2026 của Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng.

Nhà trường cam kết tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục; không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát huy vai trò là trường trung học phổ thông chuyên trọng điểm của thành phố Hải Phòng trong công tác phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, đào tạo nhân tài, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng;
- Đăng tải trên website:
<https://thptchuyennguyentrai.haiphong.edu.vn/>;
- Công khai đến toàn thể HĐGD nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Lục